

Chủ đề: Những con vật đáng yêu
Chủ đề nhánh: Con vật sống trong rừng
Thực hiện 1 tuần (Từ ngày 5/1 -9/1 /2026)

VẬN ĐỘNG
Trườn qua vật cản
TCVĐ: Bóng nắn

- Trẻ có kỹ năng phối hợp tay chân cơ thể trong khi trườn qua vật cản
- Trẻ biết trườn áp sát chiếu trườn tay nọ chân kia mắt nhìn thẳng trườn hết chiều đứng lên về hàng đứng
- Trẻ hứng thú khi hoạt động

- Chuẩn bị của cô
 - Đồ dùng: Bóng, xác xô
- Chuẩn bị của trẻ.
 - Đồ dùng: Bóng

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Con xem cô có quả gì đây - Quả bóng để làm gì? - Muốn lấy được quả bóng để đá con trườn lên lấy bóng nhé cô giới thiệu tên vận động *. Khởi động - Trẻ đi, chạy vòng tròn, kết hợp các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh của cô - Chuyển đội hình 2 hàng 2. Trọng động * BTPTC: - ĐT : Tay: 1 tay đưa ra trước, 1 tay đưa ra sau - ĐT: Lưng, bụng: Nghiêng người sang 2 bên - ĐT: Chân : Co duỗi từng chân	- Quả bóng - Để đá - Trẻ tập theo cô - 3 lần x 2 nhịp - 3 lần x 2 nhịp - 5 lần x 2 nhịp

* Vận động cơ bản - Cô giới thiệu bài trườn về phía trước - Cô làm mẫu + Lần 1: Làm hoàn chỉnh động tác + Lần 2: Vừa làm vừa kết hợp phân tích động tác - Tư thế chuẩn bị: cô nằm áp bụng xuống chiếu có hiệu lệnh cô trườn tay nọ chân kia đồng thời đẩy người lên mắt nhì thẳng trườn hết chiếu đứng lên về chỗ *. Trẻ thực hiện - Cô 2 trẻ khá làm mẫu cùng cô - Cho cả lớp tập - Cô hướng dẫn, sửa sai, động viên trẻ - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập. *. Trò chơi vận động : Bóng nắng - Cô giới thiệu tên trò chơi: Bóng nắng - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát cùng chơi với trẻ - Nhận xét giờ chơi cho trẻ nhắc lại tên trò chơi 3. Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng 4. Kết thúc - Cô nhận xét chung, cho trẻ ra chơi.	- Trẻ chú ý quan sát - trẻ tập mẫu - Trẻ thực hiện -Trườn qua vật cản -Trẻ chơi -Bóng nắng -Trẻ đi nhẹ nhàng -Trẻ ra chơi
---	--

Ngày dạy: T3/06/01/2026

NHẬN BIẾT
Con voi con khỉ

I. Mục tiêu

- Trẻ có kỹ năng quan sát đặc điểm nổi bật của con voi con khỉ
- Trẻ nói được tên con voi con khỉ ,biết con voi con khỉ sống trong rừng
- Trẻ yêu quý bảo vệ các con vật

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô: Con voi . khỉ

2. Chuẩn bị của trẻ: con voi , khỉ

III.Tổ chức các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Gợi mở - Cô cho trẻ chơi trò chơi Cáo và Thỏ - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2 lần. - Con thỏ, cáo sống ở đâu ? => Các con ạ! Con cáo... Trong rừng có rất nhiều các con vật khác nữa. Giờ học hôm nay cô cùng các con đi tìm hiểu nhé. 2. Nhận biết con khỉ - Câu đố: Con gì nhảy nhót leo trèo Mình đầy lông lá nhăn nheo làm trò Đố biết con gì? - Con khỉ có đặc điểm gì? - Đây là phần gì? - Đầu con khỉ có những gì? - Mình con khỉ có gì? - Đây là gì? - Khỉ thích ăn gì? - Cho trẻ lên chỉ theo yêu cầu của cô. => Cô củng cố lại đặc điểm con khỉ * Con voi - Cho trẻ đọc đồng dao - Con voi có phần gì? - Đầu con voi có gì ? - Mình con voi có gì? - Đây là cái gì? - Con voi sống ở đâu? => Cô củng cố lại 1 lần *Mở rộng	-Trẻ chơi - Trong rừng - Con khỉ - Đầu, mình và đuôi - Phần đầu - Đầu có mắt, miệng, tai - Có lông, có chân - Đuôi - Lá cây, chuối - Trẻ lên chỉ, gọi tên - Con voi - Đầu, mình và đuôi - Có mồm, mắt, tai có vòi.. - Có chân - Cái đuôi -Trong rừng - Trẻ lắng nghe

- Ngoài những con vật trên con còn biết con gì cũng sống ở trong rừng nữa ? * Giáo dục: Trẻ yêu quý các con vật 3. Trò chơi: Con gì biến mất - Cô nói cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần - Cô động viên khuyến khích trẻ chơi 4. Kết thúc - Nhận xét giờ học. Cho trẻ ra chơi	- Trẻ kể - Trẻ chơi - Trẻ ra chơi
--	---

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU

Trò chơi mới: Các chú chim sẻ

I. Mục tiêu

- Trẻ biết phối hợp tai, mắt, tay, chân và khả năng chạy của trẻ
- Trẻ có kỹ năng phán đoán, Trẻ được phát triển ngôn ngữ.
- Trẻ có ý thức tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Mũ mèo mũ chim mẹ chim con

2. Chuẩn bị của trẻ

- Mũ chim, mũ mèo

III. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng cô dẫn dắt vào trò chơi các chú chim sẻ - Cô giới thiệu tên trò chơi 2. Hướng dẫn cách chơi, luật chơi *Cách chơi - Cô nhờ một cô làm mèo một cô khác làm chim mẹ và chim con đang mở thóc khom người hai tay gõ xuống đất mèo xuất hiện kêu meo meo chim chạy vào tổ kéo mèo bắt mèo đi khuất chim đi kiếm ăn * Luật chơi - Ai không chạy kịp thì mèo bắt được nhảy lò cò *. Cô chơi mẫu - Cô chơi mẫu 1-2 lần cho trẻ quan sát. *. Trẻ thực hiện - Cô tổ chức cho trẻ chơi cả lớp chơi 2-3 lần. - Cô cho chơi luân phiên theo tổ.	-Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe -Trẻ quan sát -Trẻ chơi vài lần -Tổ lên chơi

- Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát trẻ. 3. Kết thúc - Cô nhận xét cho trẻ ra chơi	-Trẻ ra chơi
--	--------------

Ngày dạy:T4/07/01/2026

VĂN HỌC

Thơ: Con voi

I. Mục tiêu

- Trẻ biết tên bài thơ biết đọc tiếp tiếng cuối bài thơ con voi
- Trẻ có kỹ năng ghi nhớ có chủ định phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: Tranh minh họa bài thơ con voi

2. Chuẩn bị của trẻ

- Tâm thế:Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III.Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cho trẻ xem tranh một số con vật: Con gấu, con hổ, con khỉ, con voi.... - Các con vật này chúng sống ở đâu ? => Có nhiều bài thơ, bài hát nói về con voi. Hôm nay cô dạy con bài thơ con voi nhé	- Trẻ xem nói tên con vật - Trong rừng - Chú ý nghe
2. Đọc diễn cảm - Cô đọc lần 1 diễn cảm - Giảng nội dung bài thơ nói về con voi có 2 cái vòi ở trước, 2 chân trước đi trước,2 chân sau đi sau, còn cái đuôi đi sau nốt” - Cô đọc diễn cảm lần 2 : Kết hợp tranh minh họa.	- Chú ý nghe
3. Đàm thoại, giảng giải, trích dẫn. - Cô vừa đọc bài thơ gì ? - Con voi có cái gì ở phía trước ? Cái vòi trẻ phát âm - Trích: "Con vòi con voi Cái vòi đi trước" - Đây là cái gì cho trẻ phát âm cái chân - Trích:“ Hai chân trước đi trước. Hai chân sau đi sau” - Còn cái gì thì đi sau cùng ? (Cái đuôi, trẻ phát âm)	- Con voi - Cái vòi - Cái chân - Cái đuôi

- Trích: " Còn cái đuôi đi sau rớt Tôi xin kể nốt Cái chuyện con voi" - Giáo dục trẻ: con voi là động vật có lợi cho con người..	- Chú ý nghe
4. Dạy trẻ đọc thơ - Cho cả lớp đọc thơ cùng cô - Tổ, nhóm, cá nhân đọc - Cô chú ý sửa sai, động viên - Cô hỏi trẻ tên bài thơ - Nhận xét giờ hoạt động	- 4 - 5 lần - Trẻ đọc - Con voi
5. Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ ra chơi	-Trẻ ra chơi

Ngày dạy: T5/08/01/2026

HOẠT ĐỘNG VỚI ĐỒ VẬT

Xếp chuồng cho vật nuôi

I. Mục tiêu

- Trẻ có kỹ năng xếp chồng xếp cạnh, tạo thành chuồng cho vật nuôi
- Trẻ biết cầm khối gỗ bằng các ngón tay, xếp các khối gỗ sát cạnh nhau xếp chồng, xếp cạnh tạo thành chuồng cho vật nuôi
- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: 8 khối chữ nhật

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng: Mỗi trẻ 1 rổ đựng 6 khối chữ nhật
- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô cho trẻ xem tranh con vật nuôi trong GĐ - Con vật này có chuồng chưa - Bây giờ cô con mình xếp chuồng cho vật nuôi nhé	- Trẻ xem tranh - Chưa có chuồng - Chú ý nghe
2. Xếp mẫu. - Cho trẻ xem chuồng cô xếp mẫu - Cô xếp bằng gì ? khối gỗ có màu gì ? - Cô vừa xếp vừa nói cách xếp: Cô cầm khối gỗ bằng các ngón tay đặt xuống bảng, cô lấy tiếp khối chữ nhật nữa cô xếp bên cạnh cô xếp sát cạnh nhau cho khít, xếp hết gỗ trong	- Trẻ quan sát. - Khối gỗ, màu đỏ

rõ thể là cô xếp chuồng nuôi con vật rồi * Trẻ xếp - Cho 1 trẻ xếp mẫu - Trẻ xếp: cô bao quát trẻ xếp khi trẻ xếp cô hỏi trẻ : Con đang xếp cái gì? để làm gì ?... - Cô chú ý sửa sai, khuyến khích, động viên trẻ * Nhận xét - Cô nhận xét chung. - Cho trẻ nhận xét bạn ngồi cạnh. - Cô nhận xét và động viên trẻ 3.Kết thúc - Cho trẻ ra chơi.	- Quan sát bạn xếp - Trẻ xếp - Chú ý nghe - Trẻ nhận xét. -Trẻ ra chơi
--	--

Ngày dạy: T6/ 09/01 2025

ÂM NHẠC
NDTT: VĐTN: Một con vịt
NDKH: NH:Chim mẹ chim con

I. Mục tiêu

- Trẻ biết vận động cùng cô bài một con vịt thích nghe cô hát bài chim mẹ chim con hưởng ứng cùng cô
- Rèn trẻ vận động theo cô thể hiện giai điệu của bài một con vịt
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: xắc xô, Nhạc bài hát một con vịt chim mẹ chim con

2. Chuẩn bị của trẻ

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng

III.Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở. - Cô cùng trẻ trò chuyện con vật sống trong gia đình -Cô dẫn dắt vào bài 2. Nghe hát: Chim mẹ chim con - Cô hát cho trẻ 1- 2 lần kết hợp làm điệu bộ - Cô giảng giải nội dung: Tình cảm yêu thương của chim mẹ chim con tung cánh tung cánh bay bay nhẹ nhàng đêm tối đi ngủ thật là tình cảm đó là nội dung bài hát chim mẹ chim con - Cô mở nhạc bài hát cô khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô - Lần sau cô hát trẻ hưởng ứng cùng cô - Cô hỏi trẻ tên bài hát 3. VĐTN: Một con vịt	- Chú ý nghe - Nghe cô hát -Chim mẹ chim con

- Cô giới thiệu tên bài VĐTN: Một con vịt - Cô múa mẫu lần 1 không phân tích - Cô múa lần 2 vừa múa vừa nhắc trẻ múa theo cô từ 2-3 lần cho trẻ thuộc các động tác cho trẻ tự VĐ - Trẻ múa theo cô vài lần - Từng tổ, nhóm múa cùng cô. - Cô chú ý sửa sai, khuyến khích trẻ - Cô cho trẻ nhắc lại tên bài. 4. Kết thúc: Cho trẻ ra chơi	- Trẻ có thể hát cùng cô - Trẻ quan sát - 3 - 4 lần - Trẻ múa - Một con vịt - Trẻ ra chơi
--	--

Ngày dạy: T7/10/01/2026

ÂM NHẠC

NDTT: Dạy hát: Chú mèo

**NDKH: TC: Đoán tên bạn hát
(Dạy bù bài thứ 6/02/01/2026)**

I. Mục tiêu

- Trẻ biết tên bài hát biết hát cùng cô bài chú mèo biết chơi trò chơi đoán tên bạn hát

- Trẻ có kỹ năng nghe hát cùng cô bài hát chú mèo
- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô.

- Đồ dùng: Nhạc bài hát con mèo

2. Chuẩn bị của trẻ.

- Đồ dùng: Mũ mèo
- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở. - Cho trẻ kể tên con vật nuôi trong gia đình ? - Có rất nhiều con vật nuôi trong gia đình có một bài hát nói đến con vật nuôi trong gia đình đấy, đó là bài chú mèo các con cùng lắng nghe cô hát 2. Dạy hát : Chú mèo - Cô hát trẻ nghe 2 lần -Lần 1 cô thể hiện tình cảm bài hát giới thiệu tên bài hát tên tác giả -Lần 2 kết hợp cùng nhạc -Cả lớp hát cùng cô vài lần - Nhóm cá nhân lên hát -Cô sửa sai cho trẻ 3. Trò chơi : Đoán tên bạn hát	- Con chó, mèo... - Chú ý nghe - Chú lắng nghe -Cả lớp hát vài lần -Nhóm, cá nhân hát

-Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nói cách chơi luật chơi -Cô tổ chức trẻ chơi vài lần - Cô quan sát trẻ chơi 4. Kết thúc: Cho trẻ ra chơi	-Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi vài lần - Trẻ ra chơi
---	--

Tổ Trưởng

Giáo Viên

Phạm Thị Giang

Lê Thị Loan